

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HC-ST

Ngày 11 - 6 - 2025

Về việc: Kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất
đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Đình Hoan.

2. Ông Kpă Y Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Chi - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 14/2025/TLST-HC ngày 20/01/2025 về việc “Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST-HC ngày 05/5/2025, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Vũ Trung K; địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Hoàng A; địa chỉ: Số A L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt);

- Người bị kiện: UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đình C – Chức vụ: Phó chủ tịch UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

+ Ông Nguyễn Thụ K1 – Chức vụ: Phó Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Bà Nguyễn Thị L – Chức vụ: Phó phòng tư pháp huyện E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị H; địa chỉ: Thôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin vắng mặt).

2. Công ty TNHH MTV L1; địa chỉ: Số B N, Thị trấn E, Huyện E, Tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Hồ trợ về đất:

Gia đình ông K có 06 thửa đất với tổng diện tích 29.352,2m². UBND huyện E xác định gia đình ông K sử dụng đất từ thời điểm năm 2009 để ban hành Quyết định số: 461/QĐ-UBND chỉ hỗ trợ cho hộ ông K 50% về giá đất là không đúng. Bởi lẽ, từ thời điểm được bố mẹ chia đất năm 1997 thì gia đình ông K bắt đầu trồng Tiêu, cà phê, cao su, một số loại cây lấy gỗ, và một số loại cây ăn quả. Sau đó vì chuyển đổi cây trồng nên gia đình trồng lại các loại cây công nghiệp vào năm 2016, 2019 và vẫn trồng trọt canh tác đến thời điểm hiện nay. Như vậy, có căn cứ xác định gia đình ông Vũ Trung K đã sử dụng các thửa đất trên và tạo lập tài sản từ trước năm 2004 cho đến khi thu hồi đất. Trường hợp này đáp ứng đủ điều kiện được hỗ trợ 80% giá bồi thường theo quy định tại Điều 20 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đ đối với diện tích bị thu hồi 29.352,2m².

Yêu cầu hỗ trợ đối với tài sản, vật kiến trúc, cây trồng được hình thành sau năm 2013:

Quyết định số 280/QĐ-UBND chỉ hỗ trợ tài sản, vật kiến trúc và cây trồng hình thành trước năm 2013; Các tài sản hình thành sau năm 2013 không được hỗ trợ (UBND huyện E căn cứ vào thông báo số 140/TB-UBND, ngày 28/10/2013 về chủ trương thu hồi đất để xây dựng điểm tái định cư số 1 tại xã C) là không đúng. Do thời điểm sử dụng đất của gia đình ông K từ trước năm 2004. Nên:

+ Về cây trồng gia đình ông K phải được hỗ trợ bằng 80% giá trị bồi thường theo đơn giá hiện hành (có bản kê chi tiết kèm theo).

+ Về hỗ trợ tài sản, vật kiến trúc gia đình ông K phải được hỗ trợ bằng 80% giá trị bồi thường.

Do đó, ông Vũ Trung K yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết vấn đề sau:

Buộc UBND huyện E phải ban hành bổ sung Quyết định, hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc cho gia đình ông Vũ Trung K theo hướng:

+ Hỗ trợ về đất và tài sản trên đất bằng 80% giá trị bồi thường theo quy định khi nhà nước thu hồi đất.

+ Hỗ trợ tài sản, vật kiến trúc, cây trồng đã tạo lập sau khi có thông báo số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 và trước ngày kiểm đếm 11/8/2022.

Người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện trình bày:

1. Nguồn gốc đất:

Căn cứ Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Cty TNHH MTV Lâm nghiệp E, Theo xác nhận số 04/GXN-UBND ngày 19/09/2022 của UBND xã C xác nhận đối với hộ ông Vũ Trung K thì toàn bộ diện tích đất thuộc phạm vi thu hồi của tất cả các hộ gia đình có nguồn gốc lần, chiếm đất do UBND tỉnh Đ giao cho Công ty TNHH MTV L1 quản lý theo Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đ về việc cho Công ty L1 thuê 137.935.686 m² đất và cấp GCNQSDĐ cho Công ty để sử dụng vào mục đích nông nghiệp. Theo đó, thời điểm sử dụng đất ổn định từ năm 2009.

2. Căn cứ áp dụng Hỗ trợ về đất

Căn cứ Khoản 2, Điều 20, Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ:

“ Đối với người đang sử dụng đất nông nghiệp bị thu hồi đất mà không đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định Luật Đất đai, không thuộc trường hợp sử dụng đất vượt hạn mức theo Điều 129, Điều 130 Luật Đất đai năm 2013 và không được hỗ trợ theo điểm a, b khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 mà không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều này thì được hỗ trợ theo loại đất hiện trạng đang sử dụng, diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất, cụ thể như sau:

“a) Thời điểm sử dụng đất trước ngày 15/10/1993: Được hỗ trợ bằng 100% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;

b) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004: Được hỗ trợ bằng 80% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;

c) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 27/9/2011 (ngày ban hành Chỉ thị số 1685/CT – TTg của Thủ tướng Chính phủ): Được hỗ trợ bằng 50% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;

d) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 27/9/2011 đến trước ngày 01/7/2014: Được hỗ trợ bằng 30% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định;

đ) Sử dụng đất từ ngày 01/7/2014 trở về sau: Không được xem xét hỗ trợ.

e) Thời điểm sử dụng đất để xác định hỗ trợ theo các điểm a, b, c, d, đ khoản này là thời điểm hộ gia đình, cá nhân đầu tiên bắt đầu sử dụng đối với phần diện tích đất không đủ điều kiện bồi thường, sử dụng đất liên tục kể từ thời điểm đó vào mục đích sản xuất nông nghiệp cho đến khi ban hành Thông báo thu hồi đất.”

Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E đã có báo cáo số 78/BC-TTPTQĐ, ngày 27/9/2022 về tiến độ thực hiện và một số khó khăn, vướng mắc công tác giải phóng mặt bằng điểm tái định cư số 1, xã C, huyện E (khu trồng màu). Do đó, trong Phương án số 280/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E chưa tính đến phần hỗ trợ về đất, khi nào có văn bản của tỉnh Đắk Lắk cho hỗ trợ về đất thì Trung tâm sẽ lập Phương án bổ sung sau. Đến ngày 27/11/2023, UBND tỉnh Đ ban hành Công văn số 10477/UBND-NNMT về việc hỗ trợ về đất cho các đối tượng không đủ điều kiện bồi thường (bao gồm lần, chiếm nguồn gốc nông, lâm trường) từ ngày 01/7/2004 đến ngày 01/7/2014 thuộc dự án Hồ C. Theo đó: UBND huyện E đã ban hành Quyết định 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 về việc phê duyệt phương án hỗ trợ về đất và tài sản vật kiến trúc khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án Hồ C. Trong đó hộ ông Vũ Trung K căn cứ theo Mục c, Khoản 2, Điều 20, Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ: *Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 27/9/2011 (ngày ban hành Chỉ thị số 1685/CT – TTg của Thủ tướng Chính phủ): Được hỗ trợ bằng 50% theo giá đất tại bảng giá đất do UBND tỉnh quy định.*

3. Đối với tài sản tạo lập sau thông báo thu hồi đất.

Căn cứ Khoản 4, Điều 20, Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ:

“4. Hỗ trợ nhà, công trình xây dựng không đủ điều kiện bồi thường trừ các trường hợp tại điểm c khoản này thì được hỗ trợ như sau:

a) Nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình cá nhân cụ thể như như sau:

- Xây dựng gắn liền với đất đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 100% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường

hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá xây dựng mới.

- Xây dựng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 80% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá xây dựng mới.

b) Nhà, công trình không phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình cá nhân được hỗ trợ như sau:

- Xây dựng gắn liền với đất đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 100% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá trị còn lại.

- Xây dựng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 80% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá trị còn lại.

c) Các trường hợp không được xem xét hỗ trợ

- Nhà, công trình xây dựng trên đất mà tại thời điểm tạo lập bị xử lý, ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật của cơ quan có thẩm quyền do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận;

- Công trình xây dựng trên đất lấn, chiếm trên đất hành lang an toàn giao thông không phải nhà ở từ sau ngày 15/10/1993;

- Công trình xây dựng (trừ nhà, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình cá nhân) xây dựng trái quy định của pháp luật gắn liền với đất xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp; đất phi nông nghiệp của các tổ chức kinh tế được Nhà nước giao đất, cho thuê đất;

- Nhà, công trình không còn giá trị sử dụng.”

Thông báo thu hồi đất số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 của UBND huyện E về việc chủ trương thu hồi đất để xây dựng điểm tái định cư số 1 tại xã C, huyện E hợp phần giải phóng mặt bằng, di dân và tái định cư thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách T.

Theo khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013, trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường tài sản gắn liền với đất: “...2. *Tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền*”.

Ngoài ra tại Công văn số 7500/UBND-NNMT ngày 06/09/2022 của UBND tỉnh Đ về việc xử lý kiến nghị của UBND huyện E liên quan đến hỗ trợ khác thuộc Dự án Hồ chứa nước Krông Pách T đã giao UBND huyện E chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan căn cứ ý kiến của Sở T1 tại Công văn số 2413/STNMT-QLĐĐ ngày 26/08/2022 để thực hiện theo quy định. Tại Công văn số 2413/STNMT-QLĐĐ ngày 26/08/2022 của sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh T1 đã có nội dung: “việc UBND huyện E đề nghị thực hiện hỗ trợ khác bằng 30% đơn giá bồi thường đối với tài sản tạo lập sau ngày thông báo thu hồi đất là không có căn cứ đề xuất. Đề nghị UBND tỉnh giao UBND huyện E thực hiện đúng theo quy định pháp luật”. Do đó, UBND huyện E không có cơ sở để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ đối với cây trồng, tài sản vật kiến trúc tạo lập sau thời điểm Thông báo thu hồi đất năm 2013.

Căn cứ nguồn gốc sử dụng đất thì người sử dụng đất là Công ty TNHH L1, đối tượng chiếm đất là các hộ gia đình, cá nhân. Thực hiện theo Luật đất đai năm 2003, UBND huyện E ban hành thông báo thu hồi đất gửi đến Công ty TNHH MTV L1 theo quy định. Trong luật đất đai năm 2003 không quy định việc gửi thông báo đến các đối tượng lấn hoặc chiếm.

Như vậy căn cứ nêu trên thì toàn bộ tài sản tạo lập sau ngày 28/10/2013 không được xem xét hỗ trợ.

Từ năm 2015 đến 2017, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện E đã kiểm đếm và lập phê duyệt được 03 phương án của 66 hộ với diện tích 77,5ha thuộc thôn D và thôn F, xã C. Và đã hoàn thành chi trả tiền, bàn giao mặt bằng và tổ chức cắm mốc tạm giao đất cho các hộ tái định cư. Việc các hộ cho rằng không biết khu vực đất của mình thuộc dự án là nhằm mục đích hợp pháp hóa tài sản tạo lập sau khi có thông báo thu hồi đất.

Căn cứ Khoản 5, Điều 20, Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk ban hành kèm theo Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND, ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ:

“5. Cây trồng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường được trồng trước khi có thông báo thu hồi đất được hỗ trợ như sau:

a) Thời điểm sử dụng đất trước ngày 15/10/1993 được hỗ trợ bằng 100% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành.

b) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 hỗ trợ bằng 80% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành.

c) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến trước 01/7/2014 hỗ trợ bằng 60% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành.

d) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2014 **đến trước khi có thông báo thu hồi đất** thì cây trồng được hỗ trợ bằng 30% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành.”

Theo khoản 2 Điều 92 Luật Đất đai năm 2013, trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường tài sản gắn liền với đất: “...2. Tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc **tạo lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền**”.

Đối với trường hợp cây trồng tạo lập sau thông báo thu hồi UBND tỉnh không quy định việc hỗ trợ. Do đó, toàn bộ cây trồng tạo lập sau 28/10/2013 không được xem xét hỗ trợ.

Việc UBND huyện E ban Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND huyện E về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pách thượng tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là căn cứ Giấy xác nhận số 05/GXN-UBND ngày 19/09/2022 của UBND xã C xác nhận đối với hộ ông Vũ Trung K. Căn cứ Công văn số 42/CV-Cty ngày 08/9/2022 của Cty TNHH MTV Lâm nghiệp E; Căn cứ Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/7/2008 của UBND tỉnh Đ về việc cho Công ty L1 thuê 137.935.686 m² đất và cấp giấy CNQSD đất cho Công ty để sử dụng vào mục đích đất nông nghiệp. Việc thực hiện lập, phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND huyện E là đúng quy định pháp luật.

Từ các nhận định và căn cứ nêu trên việc ông Vũ Trung K buộc UBND huyện E ban hành bổ sung Quyết định hỗ trợ 80% giá đất khi Nhà nước thu hồi đất và Hỗ trợ tài sản vật kiến trúc đã lập sau khi có thông báo số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 và trước ngày kiểm đếm 11/8/2022 là không có căn cứ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H trình bày: Bà H đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Trung K đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã tuân thủ và thực hiện đúng với quy định của pháp luật về tố tụng hành chính.

Về nội dung: Đơn khởi kiện của ông Vũ Trung K là có căn cứ để chấp nhận nội dung buộc UBND huyện E phải bồi thường các tài sản được tạo lập sau khi có thông báo số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 và trước ngày kiểm đếm 11/8/2022. Đối với yêu cầu hỗ trợ về đất và hỗ trợ về tài sản trên đất bằng 80% giá trị bồi thường theo quy định khi nhà nước thu hồi đất không có căn cứ để chấp nhận. Do đó, đề nghị HĐXX bác yêu cầu khởi kiện này của ông K.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về đối tượng khởi kiện, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết vụ án thấy rằng:

Ngày 27/11/2024 ông Vũ Trung K khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk phải ban hành bổ sung Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình: Khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án hồ chứa nước Krông Pắc thượng tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk cho hộ ông Vũ Trung K theo hướng: Hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất bằng 80% giá bồi thường theo quy định khi nhà nước thu hồi đất và hỗ trợ tài sản vật kiến trúc đã tạo lập sau khi có thông báo số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 và trước ngày kiểm đếm 11/8/2022.

Như vậy đối tượng khởi kiện của vụ án là Quyết định số: Quyết định số 280/QĐ – UBND ngày 23/12/2022 (sau đây gọi là Quyết định 280) và quyết định 461/QĐ-UBND ngày 04/12/2023 (sau đây gọi là quyết định 461) của Ủy ban nhân dân huyện E vì đây là quyết định hành chính có tính cá biệt, làm phát sinh, thay đổi quyền và lợi ích và làm phát sinh nghĩa vụ đối với hộ gia đình ông K.

Quan hệ tranh chấp được xác định là “Kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Về thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Xét thấy, việc khởi kiện trong hạn luật định và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk theo quy định tại các Điều 30, 32 và Điều 116 của Luật tố tụng Hành chính.

[1.2] Về sự có mặt của các đương sự: Tại phiên tòa đại diện ủy quyền của người bị kiện và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện và Công ty TNHH MTV L1 vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa không có lý do; người

có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, HĐXX xét xử vắng mặt những đương sự trên là đúng quy định tại Điều 158 của Luật Tổ tụng Hành chính.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về nguồn gốc đất: Toàn bộ diện tích đất bị thu hồi của hộ gia đình ông Vũ Trung K có nguồn gốc do lấn chiếm đất của UBND tỉnh Đ giao cho Công ty TNHH MTV L1 quản lý theo Quyết định số 1773/QĐ-UBND ngày 18/07/2008. Thời điểm lấn chiếm là năm 2009 (bút lục 63)

Ngày 23/12/2022 UBND huyện E ban hành Quyết định số 281/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắc thượng tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk để thu hồi đất của Công ty TNHH MTV L1 (Trong đó có diện tích 33.885,1 m² của hộ gia đình ông Vũ Trung K). Cùng ngày UBND huyện E ban hành Quyết định số 280 để phê duyệt phương án bồi thường cho hộ gia đình ông K. Đến ngày 04/12/2023 UBND huyện E tiếp tục ban hành Quyết định 461 để bổ sung hạng mục hỗ trợ về đất cho gia đình ông K.

[2.2] Về trình tự thủ tục và thẩm quyền ban hành Quyết định 280 và Quyết định 461 của UBND huyện E, thấy rằng:

Căn cứ vào các quy định tại Điều 66, Điều 69 Luật đất đai 2013 thì UBND huyện E ban hành quyết định 280 và quyết định 461 phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án: Hồ chứa nước Krông Pắc thượng tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk là đúng trình tự thủ tục và đúng thẩm quyền.

[2.3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Trung K về việc yêu buộc UBND huyện E phải phê duyệt hỗ trợ về đất bằng 80% giá bồi thường theo quy định HĐXX xét thấy:

Hộ gia đình ông K sử dụng đất có nguồn gốc lấn chiếm của Công ty TNHH MTV L1 từ năm 2009. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 64, Điều 82 Luật đất đai năm 2013 thì hộ gia đình ông K không đủ điều kiện được bồi thường về đất nhưng được hỗ trợ về đất khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ.

“2. Đối với người đang sử dụng đất nông nghiệp bị thu hồi đất mà không đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định Luật Đất đai, không thuộc trường hợp sử dụng đất vượt hạn mức theo Điều 129, Điều 130 Luật Đất đai năm 2013 và không được hỗ trợ theo điểm a, b khoản 2 Điều 83 Luật Đất đai năm 2013 mà không thuộc đối tượng quy định tại khoản 3 Điều này thì được hỗ trợ theo

loại đất hiện trạng đang sử dụng, diện tích được hỗ trợ không vượt quá hạn mức giao đất, cụ thể như sau:

...

c) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 27/9/2011 (ngày ban hành Chỉ thị số 1685/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ): Được hỗ trợ bằng 50% theo giá đất tại bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Q;

...

e) Thời điểm sử dụng đất để xác định hỗ trợ theo các điểm a, b, c, d, đ khoản này là thời điểm hộ gia đình, cá nhân đầu tiên bắt đầu sử dụng đối với phần diện tích đất không đủ điều kiện bồi thường, sử dụng đất liên tục kể từ thời điểm đó vào mục đích sản xuất nông nghiệp cho đến khi ban hành Thông báo thu hồi đất.”

Như vậy, Quyết định 461 hỗ trợ về đất cho gia đình ông K bằng 50% giá đất được bồi thường theo quy định của pháp luật là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông K về nội dung này là không có cơ sở để chấp nhận.

[2.4] Xét yêu cầu buộc UBND huyện E hỗ trợ về tài sản gắn liền trên đất bằng 80% giá bồi thường theo quy định của ông K HĐXX xét thấy: Căn cứ quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 20 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND ngày 15/3/2022 của UBND tỉnh Đ thì:

“4. Hỗ trợ nhà, công trình xây dựng không đủ điều kiện bồi thường trừ các trường hợp tại điểm c khoản này thì được hỗ trợ như sau:

a) Nhà ở, công trình phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình cá nhân cụ thể như như sau:

- Xây dựng gắn liền với đất đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 100% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá xây dựng mới.

- Xây dựng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 80% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá xây dựng mới.

b) Nhà, công trình không phục vụ sinh hoạt của hộ gia đình cá nhân được hỗ trợ như sau:

- Xây dựng gắn liền với đất đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 100% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá trị còn lại.

- Xây dựng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường về đất hỗ trợ bằng 80% đối với trường hợp xây dựng trước ngày 01/7/2004; 60% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2004 đến trước ngày 01/7/2014; 30% đối với trường hợp xây dựng từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày có thông báo thu hồi đất theo giá trị còn lại.

...

5. Cây trồng gắn liền với đất không đủ điều kiện bồi thường được trồng trước khi có thông báo thu hồi đất được hỗ trợ như sau:

...

c) Thời điểm sử dụng đất từ ngày 01/7/2004 đến trước 01/7/2014 hỗ trợ bằng 60% giá trị bồi thường theo đơn giá quy định hiện hành”.

Xét thấy hộ ông K sử dụng đất không đủ điều kiện bồi thường từ năm 2009. Khi tạo lập tài sản gắn liền với đất không bị xử phạt vi phạm hành chính và không bị ngăn chặn bởi cơ quan có thẩm quyền. Do đó, đối chiếu với các quy định nêu trên thì UBND huyện E hỗ trợ đối với tài sản gắn liền trên đất cho gia đình ông K bằng 60% giá trị đền bù theo quy định là đúng pháp luật. Cho nên, yêu cầu khởi kiện này của ông Vũ Trung K là không có căn cứ để chấp nhận.

[2.5] Xét yêu cầu bồi thường đối với các tài sản gắn liền trên đất được tạo lập sau ngày có thông báo thu hồi đất và trước ngày kiểm kê tài sản của hộ gia đình ông K, HĐXX xét thấy:

Tại khoản 2, 3 Điều 92 Luật đất đai 2013 quy định các trường hợp Nhà nước thu hồi đất không được bồi thường tài sản gắn liền với đất như sau:

“1. Tài sản gắn liền với đất thuộc một trong các trường hợp thu hồi đất quy định tại các điểm a, b, d, đ, e, i khoản 1 Điều 64 và điểm b, d khoản 1 Điều 65 của Luật này.

2. Tài sản gắn liền với đất được tạo lập trái quy định của pháp luật hoặc tạo lập từ sau khi có thông báo thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội và công trình xây dựng khác không còn sử dụng.”

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thấy rằng: Phía người bị kiện không chứng minh được việc giao thông báo thu hồi đất cho gia đình ông Vũ Trung K, theo quy định tại khoản 2 Điều 39 luật Đất đai năm 2003 *“Trước khi thu hồi đất, chậm nhất là chín mươi ngày đối với đất nông nghiệp và một trăm tám mươi ngày đối với đất phi nông nghiệp, cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải thông báo cho người bị thu hồi đất biết lý do thu hồi, thời gian và kế hoạch di chuyển, phương án tổng thể về bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư”*, trong khi đó quá trình ông K tạo lập tài sản sau khi có thông báo thu hồi đất không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Do đó, UBND huyện E không bồi thường đối với toàn bộ công trình, tài sản gắn liền trên đất được tạo lập sau khi có thông báo thu hồi đất của gia đình ông Vũ Trung K là trái quy định pháp luật. HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của ông K là phù hợp.

[3] Từ những phân tích và nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Trung K là phù hợp

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do được chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện nên người khởi kiện ông Vũ Trung K không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Ủy ban nhân dân huyện E phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 116, Điều 118 khoản 1 Điều 158; khoản 2 Điều 173, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng Hành chính;

Áp dụng Điều 65, 66, 82, 83, 92 và Điều 93 Luật Đất đai năm 2013;

Áp dụng Khoản 2, 4, 5 Điều 20 Quyết định số 14/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Đ;

Áp dụng Điều 32 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông V với những nội dung sau: Buộc UBND huyện E, tỉnh Đắk Lắk phải ban hành bổ sung Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất để thi công công trình: Khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án hồ chứa nước

Krông Pắc thượng tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk cho hộ ông Vũ Trung K theo hướng: Hỗ trợ về đất và tài sản gắn liền trên đất bằng 80% giá bồi thường theo quy định khi nhà nước thu hồi đất.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Trung K, buộc UBND huyện E phải ban hành bổ sung quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thi công công trình: Khu tái định cư số 1 (khu trồng màu) thuộc dự án hồ chứa nước Krông Pắc thượng tại xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk cho hộ ông Vũ Trung K để hỗ trợ tài sản vật kiến trúc đã tạo lập sau khi có thông báo số 140/TB-UBND ngày 28/10/2013 và trước ngày kiểm đếm 11/8/2022.

Về án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Vũ Trung K không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, được nhận lại 300.000đ theo biên lai số 0000016 do ông Trần Hoàng A nộp thay ngày 13/01/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk.

Ủy ban nhân dân huyện E phải chịu 300.000đ án phí hành chính sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng;
- VKSNDCC Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Bùi Quốc Hà